

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2025/HS-ST.

Ngày: 16 - 5 - 2025.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V - TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Xuân Hiếu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thành Vương

Ông Trịnh Lương Hữu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2025/TLST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 5 năm 2025, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn Q;** tên gọi khác: Không, sinh năm 1989, sinh tại huyện Y, tỉnh V. Nơi cư trú: Tổ 12, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963 và bà Trần Thị T, sinh năm 1964; bị cáo có vợ là Lương Thị H, sinh năm 1991 và 02 con; con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 20/02/2012, Nguyễn Văn Q bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền phạt là 1.500.000 đồng. Nguyễn Văn Q chưa nộp phạt theo quy định (Chưa được xóa tiền sự).

- Nhân thân: Ngày 07/8/2006, Nguyễn Văn Q bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây thương tích cho người khác với hình thức xử phạt là cảnh cáo. (Được coi là chưa có tiền sự).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực V từ ngày 21/01/2025 cho đến nay. Có mặt.

**2. Nguyễn Hồng H;** tên gọi khác: Không, sinh năm 1992, sinh tại huyện T, tỉnh H. Nơi cư trú: Bản H, xã Ch, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T; Sinh năm 1967 và bà Trần Thị H, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

- Nhân thân: + Ngày 10/10/2016, Nguyễn Hồng H bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích với mức xử phạt là 2.000.000 đồng. Nguyễn Hồng H đã nộp phạt ngày 14/10/2016.

+ Ngày 01/12/2020, Nguyễn Hồng H bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau với mức xử phạt là 750.000 đồng. Nguyễn Hồng H đã nộp phạt ngày 02/12/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực V từ ngày 21/01/2025 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1967; Bà Trần Thị H, sinh năm 1968, Cùng trú tại: Bản H, xã Ch, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút ngày 21/01/2025, tổ công tác Công an huyện V làm nhiệm vụ tại đường quốc lộ 6 thuộc địa phận bản P, xã L, huyện V tiến hành dừng xe ô tô đầu kéo BKS: 26H-015.67 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 26R-007.30 do Nguyễn Hồng H điều khiển đi theo hướng từ tỉnh Sơn La đến thành phố Hà Nội. Tổ công tác yêu cầu Hà có gì liên quan đến ma túy thì tự giác giao nộp. H đã tự giác lấy từ trong túi quần bên phải đang mặc trên người ra 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy màu trắng bên trong đựng 11 viên nén màu hồng đều có ký hiệu WY và H lấy từ trong hộc để đồ trong capin xe ô tô ra 01 túi nilon màu hồng bên trong đựng 02 viên nén màu hồng đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp giao nộp cho tổ công tác. H khai đó là 13 viên ma túy tổng hợp (Hồng phiến) của Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989, trú tại thành phố H nhờ H lấy tại chân cột mốc H2/170 quốc lộ 6 mang đến thành phố H đưa cho Q để sử dụng; Q mua của ai thì H không biết. Căn cứ vào hành vi vi phạm, vật chứng thu giữ Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hồng H, thu giữ niêm phong vật chứng nghi là ma túy. Tạm giữ của Nguyễn Hồng H: 01 chiếc xe ô tô đầu kéo BKS: 26H-015.67 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 26R-007.30

cùng giấy tờ xe; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 10 bên trong lắp 01 sim số 0342754566; số tiền 700.000 đồng và một số vật chứng khác.

Mở rộng điều tra, ngày 21/01/2025 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, quyết định tạm giữ và Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn Q, sinh năm 1989, trú tại: Tổ 12, phường H, thành phố H, tỉnh H. Quá trình bắt giữ Q đã khai nhận rõ hành vi nhờ Nguyễn Hồng H lấy ma túy từ cột mốc H2/170 quốc lộ 6 để mang đến thành phố H cho Q sử dụng. Thu giữ của Nguyễn Văn Q: 01 chiếc điện thoại di động iPhone 8 Plus bên trong lắp sim số 0332.699.955.

Ngày 21/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với VKSND huyện V và Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số vật chứng nghi là ma túy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Hồng H được như sau:

+ 02 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY có tổng khối lượng là 0,19 gam; lấy 01 viên có khối lượng 0,1 gam làm mẫu giám định ký hiệu H. Còn lại 01 viên có khối lượng 0,19 gam, ký hiệu H1.

+ 11 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY có tổng khối lượng là 1,05 gam; lấy 02 viên có khối lượng 0,19 gam làm mẫu giám định ký hiệu H2. Còn lại 09 viên có khối lượng 0,86 gam, ký hiệu H3.

Mẫu giám định “H” được bàn giao cho phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 288 ngày 24/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu giám định ký hiệu H, H2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là H = 0,10 gam, H2 = 0,19 gam. Tổng khối lượng thu giữ là 1,24 gam Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra các bị can Nguyễn Văn Q và Nguyễn Hồng H khai nhận: Vào năm 2017, Q có gặp một đối tượng tự giới thiệu tên là Tr, khoảng 40 tuổi, trú tại huyện V, tỉnh Sơn La. Qua trao đổi Tr và Q cho nhau số điện thoại trong đó số điện thoại và zalo của Tr là 0839.187.265 và số điện thoại của Q là 0332.699.955. Đến đầu tháng 01 năm 2024 thì Tr có nhắn tin qua ứng dụng zalo cho Q và bảo Q nếu lấy Hồng phiên thì bảo Tr. Q xem tin nhắn nhưng không trả lời. Sau đó đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 20/01/2025, Q nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Nguyễn Hồng H nhờ H lấy hộ ma túy loại Hồng phiên để sử dụng nhưng H không trả lời. Đến 09 giờ ngày 21/01/2025 thì H gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo cho Q và bảo là: “*Em không biết lấy chỗ nào, anh có nhờ ai lấy hộ được thì đưa em cầm xuống cho*”. Q đồng ý rồi bảo H đợi để Q nhờ người. Sau đó Q nhắn tin qua ứng dụng Zalo cho Tr

hỏi mua 10 viên ma túy loại Hồng phiến thì Tr đồng ý và báo giá 600.000 đồng, Q đồng ý. Sau đó Q và Tr thống nhất để ma túy tại chân cột mốc H2 - Km 170 quốc lộ 6 thuộc địa phận bản H, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La, còn tiền mua ma túy thì sẽ thanh toán sau. Q nhắn tin báo H đến chân cột mốc H2 - Km 170 quốc lộ 6 để lấy gói ma túy mang xuống đưa cho Q, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 26H-015.67 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 26R-007.30 đi từ huyện M, tỉnh Sơn La đến thành phố Hà Nội để chở hàng. Đến khoảng 12 giờ 15 phút ngày 21/01/2025, H điều khiển xe ô tô đi đến khu vực cột mốc H2 - Km 170 quốc lộ 6 thuộc địa phận bản H, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. H dừng xe ở ven đường rồi đi bộ đến cột mốc H2 - Km 170 quốc lộ 6 tìm rồi lấy từ chân cột mốc ra 01 túi nilon màu hồng bên trong đựng 13 viên ma túy loại Hồng phiến. H cầm túi ma túy lên capin xe ô tô đổ 11 viên ma túy vào trong 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp đậy màu trắng rồi cho vào trong túi quần; còn lại 02 viên ma túy trong túi nilon màu hồng H vẫn đặt tại hốc để đồ trong capin xe ô tô mục đích mang đến thành phố H để đưa cho Q sử dụng. Sau đó H tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về thành phố H, khi H điều khiển xe ô tô đi đến địa phận bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Sơn La dừng xe, kiểm tra, phát hiện thu giữ số ma túy nêu trên và tạm giữ phương tiện theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V tiến hành khám nghiệm hiện trường vị trí bị can Nguyễn Hồng H nhặt gói ma túy là tại chân cột mốc H2 - Km 170 quốc lộ 6 thuộc địa phận bản H, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Quá trình khám nghiệm hiện trường không phát hiện, thu giữ gì.

Cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 23/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Hồng H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 26 đến 32 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H từ 20 đến 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm

a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: Một phong bì niêm phong bên trong đựng: 0,95 gam Methamphetamine + vỏ gói nilon màu hồng + một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng; Một phong bì niêm phong thẻ nhớ camera hành trình xe vụ Nguyễn Hồng H, 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy đối với Nguyễn Văn Q và Nguyễn Hồng H. Một hộp bìa cát tông được niêm phong bên trong đựng “*Ông điều tự chế thu giữ của Nguyễn Hồng H*”.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hồng H: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Hồng H và 700.000 VNĐ cho bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn Q và Nguyễn Hồng H.

- Chấp nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả xe ô tô đầu kéo BKS: 26H-015.67 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 26R-007.30 cùng giấy tờ xe cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị H.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14. Đề nghị Hội đồng xét xử buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

- Ý kiến của các bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì khác.

- Ý kiến của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát về vấn đề có liên quan, không yêu cầu gì với bị cáo, không có ý kiến gì.

- Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ

sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Lời khai của người chứng kiến, Bản tự khai; Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can; cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ; thể hiện: Hồi 13 giờ ngày 21/01/2025, Nguyễn Hồng H đang có hành vi cất giấu trái phép 1,24 gam Methamphetamine là số ma túy Q nhờ H cầm hộ để mang đến thành phố H cho Nguyễn Văn Q sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Văn Q là người trực tiếp mua và nhờ Nguyễn Hồng H lấy ma túy từ chân cột mốc H2 - Km 170 quốc lộ 6 để mang đến thành phố H cho Q sử dụng. Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Hồng H đã tích cực khai báo để phát hiện ra hành vi phạm tội của bị cáo Q nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. “Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án”.

[4]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò đồng phạm của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý phạm tội.

- Về vai trò đồng phạm: Trong vụ án này Nguyễn Văn Q là người khởi sự, trực tiếp mua ma túy rồi bảo Nguyễn Hồng H lấy ma túy để mang xuống thành phố Hòa Bình để Q và H sử dụng. Bị cáo Nguyễn Hồng H tiếp nhận ý trí, thực hiện hành vi phạm tội như Q đã bảo. Do vậy các bị cáo là đồng phạm với nhau trong vụ án, bị cáo Q giữ vai trò chính.

- Xét ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

- Các bị cáo đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử tiếp tục tạm giam các bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản và thu nhập ổn định không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với Một phong bì niêm phong bên trong đựng: 0,95 gam Methamphetamine + vỏ gói nilon màu hồng + một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng; Một phong bì niêm phong thẻ nhớ camera hành trình xe vụ Nguyễn Hồng H, 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy đối với Nguyễn Văn Q và Nguyễn Hồng H. Một hộp bìa cát tông được niêm phong bên trong đựng “Ống điều tự chế thu giữ của Nguyễn Hồng H” là vật cấm tàng trữ lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Hồng H và 700.000 VNĐ là tài sản của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội tuyên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 10 vỏ màu xanh bên trong có một sim số thuê bao 0342754566 thu giữ của Nguyễn Hồng H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE bên trong có một sim thuê bao 0332699955 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Q là tài sản của các bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo BKS: 26H-015.67 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 26R-007.30 cùng giấy tờ xe là tài sản của ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị H. Việc H dùng xe đi mua ma túy ông T và bà H không biết và không liên quan, ngày 21 tháng 4 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe cùng giấy tờ xe cho chủ sở hữu là đúng quy định được chấp nhận.

[7] Đối với đối tượng tên Tr, khoảng 40 tuổi, sử dụng số điện thoại 0839.187.265 là người mà bị cáo Nguyễn Văn Q khai bán ma túy cho Q vào ngày 21/01/2025. Q khai không biết chính xác họ tên, địa chỉ; Quá trình điều tra xác định chủ đăng ký số điện thoại 0839.187.265 là chị Vì Thị Th, sinh năm: 1981, trú tại bản S, xã S, huyện V, tỉnh Sơn La. Chị Th khai không sử dụng số điện thoại di động trên và không biết, không liên quan đến vụ án. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Văn Q vào ngày 21/01/2025.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Hồng H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2025.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38, điểm s, t khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng H 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2025.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

4. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: Một phong bì niêm phong bên trong đựng: 0,95 gam Methamphetamine + vỏ gói nilon màu hồng + một lọ nhựa màu trắng có nắp đậy màu trắng; Một phong bì niêm phong thẻ nhớ camera hành trình xe vụ Nguyễn Hồng H, 02 phong bì niêm phong bên trong đựng 02 que thử ma túy đối với Nguyễn Văn Q và Nguyễn Hồng H. Một hộp bìa cát tông được niêm phong bên trong đựng “*Ống điều trị chế thu giữ của Nguyễn Hồng H*”.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Hồng H: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Hồng H và 700.000 VNĐ cho bị cáo.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Reno 10 vỏ màu xanh bên trong có một sim số thuê bao 0342754566 thu giữ của Nguyễn Hồng H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE bên trong có một sim thuê bao 0332699955 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Q.

- Chấp nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả xe ô tô đầu kéo BKS: 26H-015.67 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 26R-007.30 cùng giấy tờ xe cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị H.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 43/BBVC-CCTHA ngày 06/5/2025.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Xuân Hiếu**